

BIẾT THÊM MỘT NỮ TƯỚNG THỜI HAI BÀ TRƯNG

GS. Nguyễn Văn Đạo

Trong khi sưu tầm các tài liệu lịch sử, cán bộ và nhân dân huyện Thanh Hòa, tỉnh Vĩnh Phú đã phát hiện được cuốn ngọc phả bà Nguyễn Thị Hạnh - một nữ tướng thời Hai Bà Trưng - và Sắc phong của các triều vua tiến phong cho bà tại đền Du Yển thuộc thôn Tiên Châu, xã Chí Tiên, huyện Thanh Hoà, tỉnh Vĩnh Phú, quê hương của bà.

Theo ngọc phả thì bà Nguyễn Thị Hạnh (tên gọi Hạnh Nương) sinh vào năm thứ 10 sau Công nguyên trong một gia đình khá giả, phúc hậu con ông Nguyễn Cẩn và bà Trần Thị Doan. Thuở niên thiếu, Hạnh Nương là một cô gái xinh đẹp tuyệt vời, “như cá lặn, chim sa, như hòn ngọc quý Lam Điền”. Cha mẹ nàng vô cùng yêu quý và cho nàng đi học. Hạnh Nương vốn rất thông minh, học một biết mười, biết cưỡi ngựa, giỏi bắn cung, biết nữ công, trăm bề đều thông thạo. Tính tình nàng rất thủy mị, dịu dàng, được dân làng quý mến. Khi Hạnh Nương vào tuổi mười tám, đôi mươi, trai tài gái sắc xa lạ lời ước hỏi, song nàng chỉ say mê luyện tập võ thuật, cung tên, kết nghĩa chị em với các bạn gái anh tài. Nhân dân trong vùng nghe tin đã tôn Hạnh Nương là nữ thần giáng thế. Người người đều khâm phục.

Trong phong trào sôi sục của nhân dân ta chống phong kiến phương Bắc vào cuối những năm 30 sau Công nguyên, Hạnh Nương đã tập hợp được một đội quân tinh nhuệ, tài giỏi gồm 92 người trong đó có 36 nữ, 56 nam. Bà trở

thành nổi tiếng khắp một vùng. Vào khoảng đầu năm 40, Hạnh Nương được Trưng Trắc mời về hội kiến. Thoạt gặp, Trưng Trắc đã có thiện cảm ngay với Hạnh Nương: diện mạo khôi ngô, nhan sắc tuyệt vời, văn võ tinh thông, hỏi đâu biết đấy, thật xứng đáng là nữ tướng. Trưng Trắc đã ban thưởng yến tiệc, phong cho Hạnh Nương chức “Chưởng lĩnh tiền quân”. Từ đó Hạnh Nương luôn luôn sát cánh chiến đấu dưới cờ Hai Bà Trưng và giành nhiều thắng lợi vang dội, đúng như mấy câu thơ do bà sáng tác đã phản ánh:

*Thiên bẩm sinh ngô tác nữ thân,
Anh tài bất nhượng trượng phu nhân,
Thiên chi dĩ định quân thần nghĩa,
Nhất trận Tô bình tán tặc vân.*

(Trời vốn sinh ta là người con gái. Anh tài không kém đấng nam nhi. Trời đã định, tình nghĩa vua tôi. Một trận đánh cho quân Tô Định tan như mây).

Chỉ trong một thời gian ngắn, chính quyền đô hộ của bọn phong kiến phương Bắc tan rã và sụp đổ trước sức tiến công của quần chúng khởi nghĩa. Bọn quan lại Đông Hán hoảng loạn tháo chạy về nước. Hai Bà Trưng đại thắng, thu về 65 huyện, thành, nghĩa là toàn bộ lãnh thổ nước ta hồi đó. Nền độc lập dân tộc lại được phục hồi: nước Nam ta được sống yên vui, thanh bình. Trưng Vương mở hội khao quân, gia phong tướng sĩ. Hạnh Nương được Trưng Vương vô cùng yêu quý, nhận làm em gái và tặng những chữ đẹp: Ngọc Loan công chúa - Trình Thục Huệ Hoà. Sớm tối Hạnh Nương được ở bên Trưng Vương, vua tôi coi nhau như ruột thịt.

Được khoảng một năm sau, Hạnh Nương xin phép Trưng Vương về quê thăm mẹ và dân làng. Trưng Vương truyền lệnh đem vàng bạc, châu báu, nhiều vóc, vải lụa cùng quân sĩ cờ trống, xa giá đưa Hạnh Nương về quê hương. Về sau Trưng Vương còn gửi tặng dân làng Tiên Châu bốn chục ngàn quan tiền để tậu ruộng làm hương hoả lưu đời sau, xuân thu nhị kỳ cúng tế. Để ghi nhớ công đức bà Nguyễn Thị Hạnh, sau khi bà qua đời dân làng đã lập đền thờ bà tại quê hương.

Các đời Đinh, Lê, Lý, Trần đều truy tặng bà Nguyễn Thị Hạnh những câu: “Khai sáng hồng đồ thường hữu hộ quốc bảo dân dai hữu anh linh hiển ứng đại vương”, và tiến phong cho bà những chữ đẹp: “Văn cổ huyết thực

Hoàng Loan công chúa”. Đồng thời cho phép dân làng Tiên Châu tiếp tục lập đền thờ bà.

Vào những năm thuộc triều Lê và triều Nguyễn, các vua đã ban sắc phong bà Nguyễn Thị Hạnh, trong đó có những câu: “Sắc phong bà là quốc mẫu vì là người có tài, đức, thủy chung, có công vì nước, vì dân... (1784)”, “Nổi tiếng là trong sạch, nét na, dịu hiền, theo Bà Trưng đánh giặc, giữ nước để đời sau bền vững, ... (1787)”. Vua Duy Tân đã tiếp phong cho bà năm 1909: “... Xem xét các sắc phong lần trước cho Ngọc Loan phu nhân là người có công, nay theo đúng phép nước vẫn tiếp tục tôn kính, coi ngày kỷ niệm như ngày lễ lớn của đất nước”.

Việc phát hiện ra cuốn ngọc phả và các sắc phong bà Nguyễn Thị Hạnh là việc có ý nghĩa lớn đối với việc bảo tồn các di tích lịch sử của dân tộc ta.

(Báo Nhân dân, 11/5/1986)